TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/DS-ST
Ngày 17-5-2022
V/v tranh chấp hụi

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Vẹn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Minh Út

Ông Nguyễn Minh Trọn.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 86/2022/TLST-DS, ngày 14 tháng 02 năm 2022, về việc tranh chấp hụi, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2022/QĐXXST-DS, ngày 13 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1949 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Là người đại diện theo ủy quyền theo Văn bản ủy quyền ngày 24 tháng 02 năm 2022.

- *Bị đơn:* Bà Lê Hồng Y (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã H, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11 tháng 01 năm 2022 cùng các văn bản khác kèm theo, tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Văn K trình bày: Vào ngày 25/10/2018 âm lịch, bà Nguyễn Thị T có mở dây hụi 1.000.000 đồng, mỗi tháng khui hụi 01 lần vào ngày 25 hàng tháng, tổng

số 22 phần hụi, bà Lê Hồng Y tham gia 01 phần hụi, đến lần khui hụi thứ 3 (ngày 25/12/2018 âm lịch) thì bà Y hốt hụi. Bà Y đóng hụi chết đến ngày 25/12/2019 âm lịch thì nghỉ đóng, đến ngày mãn hụi là 25/5/2020 âm lịch thì bà Y còn nợ bà T 7.000.000 đồng tiền hụi chết, bà T có yêu cầu bà Y trả nhiều lần thì bà Y có trả cho bà T 5.300.000 đồng và còn nợ lại 1.700.000 đồng, nay bà T yêu cầu bà Y trả 1.700.000 đồng tiền nợ hụi.

Bị đơn bà Lê Hồng Y đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do và không cung cấp tài liệu, chứng cứ hay ý kiến đối với nội dung khởi kiện của bà Nguyễn Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị T khởi kiện bà Lê Hồng Y trả tiền nợ hụi nên đây là quan hệ tranh chấp hụi là tranh chấp về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Bị đơn bà Lê Hồng Y cư trú tại ấp A, xã H, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Lê Hồng Y được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Lê Hồng Y là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét về nội dung tranh chấp, bà Nguyễn Thị T xác định bà Lê Hồng Y có tham gia chơi hụi 1.000.000 đồng do bà T làm chủ, sau khi mãn hụi bà Y còn nợ bà số tiền hụi chết là 1.700.000 đồng. Bà T có cung cấp biên bản hòa giải ngày 01/02/2021 tại ấp A, xã H, huyện Phú Tân. Theo biên bản hòa giải ngày 01/02/2021 tại ấp A, bà Y thừa nhận có chơi hụi 1.000.000 đồng mở ngày 25/10/2018 âm lịch do bà T làm chủ, đến ngày hòa giải tại ấp A thì còn nợ bà T 6.300.000 đồng tiền hụi và thỏa thuận trả cho bà T 03 lần, mỗi lần trả 2.100.000 đồng, trả trong thời gian 06 tháng (từ ngày 01/02/2021 đến ngày 01/8/2021) sẽ trả hết số nợ trên. Tuy nhiên, bà Y chỉ trả cho bà T 4.600.000 đồng và còn nợ lại 1.700.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án bà Lê Hồng Y không có ý kiến phản đối về nội dung khởi kiện và chứng cứ do bà T cung cấp, cũng không có yêu cầu phản tố. Từ đó, có đủ cơ sở xác định bà Lê Hồng Y còn nợ bà Nguyễn Thị T số tiền 1.700.000 đồng và chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà T, buộc bà Y trả cho bà T số tiền trên là có căn cứ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận nên bà Lê Hồng Y phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng các điều 471 của Bộ luật dân sự.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị T. Buộc bà Lê Hồng Y trả cho bà Nguyễn Thị T số tiền nợ hụi là 1.700.000 (một triệu bảy trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bà Lê Hồng Y phải chịu 300.000 đồng. Bà Nguyễn Thị T đã nộp tạm ứng án phí với số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0017558 ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Nay hoàn trả lại toàn bộ cho bà Nguyễn Thị T.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bà Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Lê Hồng Y có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Tân;
- CCTHADS huyện Phú Tân;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Văn Thị Vẹn